TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 08 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tuyết Thanh và ông Nguyễn Văn Khoát.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Nguyên Â, sinh năm 1994, tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 5, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng K và bà Nguyễn Thị Y; vợ: Nguyễn Thị Minh T; con: Có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị bắt tạm giữ ngày 09/10/2024 đến ngày 18/10/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1965. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/10/2024, Trần Nguyên Â đi nhờ xe của người đàn ông không quen biết đến khu vực phường T, thành phố P để tìm mua ma tuý sử dụng. Khi đi đến cầu C thì Â xuống xe đi bộ và gặp một người lái xe ôm khoảng 40 tuổi, Â nhờ người này mua hộ ma tuý và đưa cho người đàn ông 200.000đ, người đàn ông cầm tiền rồi bảo Â đứng đợi, còn người đàn ông bỏ đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho Â 01 gói giấy màu trắng, biết là gói ma tuý nên Â cầm trong lòng bàn tay trái mà không mở ra kiểm tra, còn người đàn ông bỏ đi. Khi Â đi tìm chỗ để sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an xã L làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố H, phường T thấy có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma tuý nên yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ Â tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01

gói giấy màu trắng và khai nhận đó là gói ma tuý tàng trữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Â cùng tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngày 09/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Trần Nguyên Â tại Thôn 5, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam, kết quả khám xét không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 819/KL-KTHS ngày 16/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận "Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,197g (Không phẩy một trăm chín mươi bẩy gam) loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-PL ngày 11/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Trần Nguyên Â về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trần Nguyên Â như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi nội dung nào khác. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Nguyên Â phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Nguyên Â từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma tuý loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố không có ý kiến tranh luận, bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và quan điểm của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo Trần Nguyên Â đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra công khai tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/10/2024, tại khu vực tổ dân phố H, phường T, thành phố P, Trần Nguyên Â đang cất giữ trái phép 0,197gam ma tuý, loại Methamphetamine trong lòng bàn tay trái để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã L, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố và lời buộc tội tại phiên toà công kai của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tỉnh tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm nguy hiểm khác trong cộng đồng. Vì vậy việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma tuý, mục đích để sử dụng, không trục lợi, bản thân không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng đã thu giữ:

Đối với số ma túy loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ và người bán ma tuý: Bị cáo khai mua của người ông khoảng 40 tuổi (không biết tên tuổi địa chỉ) tại khu vực tổ dân phố H, phường T, thành phố P với giá 200.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người đã bán ma tuý cho bị cáo, ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106;135;136; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Nguyên Â phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Xử phạt bị cáo Trần Nguyên Â 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 09/10/2024.

3/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01" số 819/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/12/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Nguyên Ân phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên, đóng dấu)

NguyễnThị Mai Oanh